

Số: 70/BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 26 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 6, 6 tháng đầu năm 2018

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu năm 2018 và Chương trình công tác năm 2018⁽¹⁾ để cụ thể hoá kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh⁽²⁾; giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các ngành, địa phương; giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ; ký Bản cam kết hành động với các sở, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố. Các ngành, các cấp địa phương đã chủ động triển khai nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao ngay từ đầu năm, nhất là những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong 03 Chương trình trọng tâm năm 2018 của Tỉnh.

Ủy ban nhân dân Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình kinh tế - xã hội quý I, nhiệm vụ và giải pháp quý II năm 2018, đồng thời, chỉ đạo, đôn đốc các ngành, các cấp tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong quý II; đảm bảo thu chi ngân sách theo quy định, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong từng lĩnh vực, đảm bảo an sinh xã hội và trật tự an toàn xã hội.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 6 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

1. Tình hình tăng trưởng GRDP 6 tháng đầu năm 2018

Trong 6 tháng đầu năm, tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 8,38% (mục tiêu kế hoạch năm 2018 tăng từ 6,5% đến 7%), ước tổng giá trị GRDP đạt 22.558 tỷ đồng. Trong đó, khu vực nông nghiệp tăng 6,51%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 7,26%; khu vực thương mại - dịch vụ tăng 10,71% (so cùng kỳ thứ tự lần lượt: 5,42% và 1,64%; 6,11%; 8,80%).

⁽¹⁾. Quyết định số 23/QĐ-UBND-HC ngày 08/01/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 2018; Quyết định số 33/QĐ-UBND-HC ngày 10/01/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân Tỉnh năm 2018...

⁽²⁾. Nghị quyết số 134/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Nghị quyết số 136/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về dự toán thu - chi ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2018; Nghị quyết số 138/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 141/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về việc thành lập Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 146/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách do Tỉnh quản lý và phân bổ năm 2018; Nghị quyết số 148/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn thuộc ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ giai đoạn 2016 - 2020...

2. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2018

2.1 Về kinh tế

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 trong tháng 6 và 6 tháng đầu năm với tinh thần chủ động của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, cùng với sự chỉ đạo, điều hành tập trung của các ngành, các cấp đã thúc đẩy kinh tế của Tỉnh tiếp tục phát triển ổn định, sản xuất nông nghiệp đạt nhiều kết quả tích cực, công nghiệp tiếp tục duy trì tăng trưởng, thương mại dịch vụ đạt mức tăng trưởng cao, giá cả hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng khá ổn định... Cụ thể trên từng lĩnh vực như sau:

* Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Trong 6 tháng đầu năm, sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển, công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp đạt được kết quả quan trọng với những mô hình canh tác thông minh, tinh thần hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ có sự chuyển biến tích cực, vai trò chủ thể của người dân được phát huy trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh với sự quyết tâm cao, khuyến khích người dân chuyển đổi phương thức sản xuất, chú trọng tăng năng suất, chất lượng, sản xuất theo nhu cầu của thị trường, tăng thu nhập cho nông dân. Ngoài ra, Tỉnh đã thành lập Tổ Thông tin và Phân tích thị trường nông sản, tiếp tục củng cố phát triển các hợp tác xã để liên kết với các nhà vựa, doanh nghiệp thực hiện khép kín từ khâu cung ứng vật tư đầu vào, hướng dẫn kỹ thuật canh tác,... Ước giá trị sản xuất khu vực nông nghiệp đạt 20.425 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*), tăng 16,88% so với cùng kỳ (*trương đương 2.950 tỷ đồng*).

+ Đối với ngành hàng lúa, do thời tiết thuận lợi, không xảy ra thiếu nước cho sản xuất và sinh hoạt như một số năm trước, tình hình sâu bệnh trên cây trồng không diễn biến phức tạp (Tuy nhiên, trên diện tích lúa Hè thu và Thu đông đã xuống giống xuất hiện một số bệnh dịch và đối tượng gây hại nhẹ đến trung bình⁽³⁾). Tỉnh tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn nông dân ứng dụng các mô hình giảm giá thành, mô hình sản xuất hiệu quả, theo dõi và phòng ngừa sâu bệnh hại giảm tổn thất sau thu hoạch), Vụ Thu đông năm 2017 Tỉnh thực hiện xả lũ để lấy phù sa, tẩy độc đồng ruộng nên cũng tạo điều kiện cho cây trồng phát triển tốt hơn, cùng với đó, người dân cũng áp dụng nhiều mô hình sản xuất lúa được ứng dụng⁽⁴⁾, vì vậy năng suất lúa cao hơn so với cùng kỳ năm 2017⁽⁵⁾ và giảm giá thành sản xuất từ 550 - 600 đồng/kg (thấp hơn giá thành sản xuất lúa bình quân khu vực đồng bằng sông Cửu Long khoảng 550 đồng/kg). Ước diện tích gieo

⁽³⁾ 1.716 ha lúa Hè thu nhiễm rầy nâu và Bệnh đạo ôn lá gây hại trên 2.111 ha lúa Hè thu giai đoạn đẻ nhánh – làm đòng; Trên lúa Thu đông chuột, sâu cuốn lá nhỏ, sâu năn (muỗi hành), sâu đục thân, bù lạch, nhện gié,...

⁽⁴⁾ Mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất lúa (1 chạ - 5 biết); mô hình sản xuất lúa hữu cơ gắn với an toàn vệ sinh thực phẩm; canh tác lúa thông minh ứng phó với biến đổi khí hậu; mô hình trình diễn giảm giá thành sản xuất lúa kết hợp thử nghiệm phân bón tan chậm; mô hình giảm lượng giống gieo sạ; mô hình canh tác lúa lý tưởng; san phẳng đồng ruộng bằng tia laser và mô hình máy cấy lúa với 66 máy phục vụ 3000ha/vụ.

⁽⁵⁾ Năng suất lúa vụ Đông xuân đạt 69,91 tạ/ha, tăng 9,86 tạ/ha so với vụ Đông xuân 2016-2017; Năng suất bình quân vụ Hè thu trên diện tích đã thu hoạch ước đạt 59,5 tạ/ha.

trồng lúa 6 tháng đầu năm đạt 455.711 ha⁽⁶⁾, sản lượng thu hoạch đạt 1,84 triệu tấn (bằng 87% về diện tích và 56% về sản lượng so với kế hoạch). Nhiều địa phương tiếp tục khuyến khích việc liên kết tiêu thụ lúa với doanh nghiệp⁽⁷⁾. Cùng với việc giá tiêu thụ lúa tăng từ 650 - 750 đồng/kg so với cùng kỳ, người sản xuất lãi từ 20-22 triệu đồng/ha, tăng 10-12 triệu đồng so với cùng kỳ. Ước giá trị sản xuất ngành hàng lúa gạo 6 tháng đạt 8.235 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*), tăng 15,13% so với cùng kỳ (*tương đương 1.083 tỷ đồng*).

+ Đối với ngành hàng xoài, tỉnh Đồng Tháp dẫn đầu về diện tích và thứ hai về sản lượng⁽⁸⁾ ở Đồng bằng sông Cửu Long, tập trung chủ yếu ở huyện Cao Lãnh và thành phố Cao Lãnh. Tỉnh đã tập trung đầu tư nhiều nguồn lực cho ngành hàng xoài, từ việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hệ thống đê bao chống lũ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất như cải tạo giống, xử lý ra hoa rải vụ, áp dụng kỹ thuật bao trái đến việc sản xuất xoài theo tiêu chuẩn thực hành Nông nghiệp tốt (GAP); công nghệ sau thu hoạch đã từng bước được áp dụng. Cục Sở hữu trí tuệ đã cấp chứng nhận nhãn hiệu “Xoài Cát Chu Cao Lãnh và Xoài Cao Lãnh” và việc xây dựng mã số vùng trồng cũng được quan tâm thực hiện. Kết quả, ngoài các thị trường xuất khẩu trước đây như Hàn Quốc, Nhật Bản, Newzealand, Trung Quốc, Úc... trái xoài tiếp tục vượt qua các tiêu chuẩn kiểm định nghiêm ngặt để thâm nhập thị trường Mỹ, cùng với việc thực hiện mô hình canh tác rải vụ, giá bán cao hơn xoài chính vụ từ 1,5 - 2 lần⁽⁹⁾. Ước giá trị sản xuất ngành hàng xoài đạt 1.026 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*), tăng 43,29% so với cùng kỳ (*tương đương 310 tỷ đồng*).

+ Đối với ngành hàng hoa kiểng, đã cơ bản kết nối giữa người sản xuất với doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển nghề trồng hoa kiểng gắn với phát triển du lịch, nhất là trong dịp Tết nguyên đán Mậu Tuất 2018. Diện tích trồng hoa kiểng đạt 1.465 ha (*tăng 265 ha so với cùng kỳ*). Nổi bật là mô hình trồng hoa kiểng trong nhà màng tại Hợp tác xã Hoa kiểng Tân Quy Đông (*thành phố Sa Đéc*) là bước tiến quan trọng trong việc khắc phục sự phụ thuộc vào thời tiết, người trồng hoa có thể sản xuất quanh năm, giảm tỷ lệ hao hụt, đạt lợi nhuận cao. Ước giá trị sản xuất ngành hoa kiểng đạt 816 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*), tăng 107,1% so với cùng kỳ (*tương đương 422 tỷ đồng*).

+ Đối với ngành hàng vịt, có nhiều bước phát triển. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch nguy hiểm trên đàn gia cầm, trong khi đó giá bán các sản phẩm chăn nuôi khá ổn định trong thời gian qua. Các địa phương đang tập trung triển khai Kế hoạch tái cơ cấu ngành chăn nuôi đến năm 2020 của

⁽⁶⁾. Tính đến cuối tháng 6, diện tích lúa đã thu hoạch là ước 269.534 ha, vụ Hè thu chưa thu hoạch 133.467 ha, vụ Thu đông đã xuống tại một số huyện: huyện Cao Lãnh, huyện Tháp Mười, huyện Tam Nông.

⁽⁷⁾. Hiện có 63 công ty, thương lái thực hiện liên kết tiêu thụ với diện tích là 18.963 ha, sản lượng tiêu thụ là 159.296 tấn, thực hiện ở các huyện Tân Hồng, huyện Hồng Ngự, thị xã Hồng Ngự, huyện Thanh Bình, huyện Cao Lãnh, huyện Tháp Mười...

⁽⁸⁾. Với 9.300 ha (chiếm 11% diện tích cả nước), sản lượng hàng năm khoảng 95.000 tấn..

⁽⁹⁾. Lợi nhuận trung bình 120,6 triệu đồng/ha (*xoài cát Hoà Lộc*) và 79,8 triệu đồng/ha (*xoài cát Chu*)

Tỉnh với 03 vùng chăn nuôi trọng tâm⁽¹⁰⁾, nhằm tổ chức lại sản xuất theo hướng chăn nuôi trang trại, công nghiệp, bán công nghiệp, giết mổ chế biến tập trung... đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Đến nay, toàn tỉnh đã thành lập được 6 tổ hợp tác chăn nuôi vịt rọ liên kết với các doanh nghiệp thu mua trứng vịt (Công ty Vĩnh Thành Đạt) và các công ty cung cấp thức ăn chăn nuôi (Công ty CP, Công ty Greenfeed), hộ nuôi đạt lợi nhuận cao⁽¹¹⁾. Bên cạnh đó, Tỉnh đã chỉ đạo địa phương tiếp tục hỗ trợ hộ nuôi vịt ở huyện Tháp Mười đạt các điều kiện để được Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận truy xuất nguồn gốc nhằm đảm bảo đủ tiêu chuẩn tiêu thụ tại thị trường rộng lớn này. Ước giá trị sản xuất ngành hàng vịt đạt 245 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*).

+ Đối với ngành hàng cá tra, trong các tháng đầu năm tăng trưởng khá mạnh so với cùng kỳ năm trước nhờ xuất khẩu có nhiều khả quan. Tính chung 6 tháng đầu năm diện tích nuôi cá tra 709 ha tăng 3,35% so với 6 tháng đầu năm 2017, sản lượng cá tra nuôi thâm canh của tỉnh đạt 215.126 tấn, tăng 4,32% so với 6 tháng đầu năm 2017. Toàn Tỉnh có 762,34/1.401 ha nuôi cá tra được cấp Giấy chứng nhận tiêu chuẩn an toàn, đa số hộ dân tiếp tục nuôi gia công cho các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu cá tra trong và ngoài tỉnh⁽¹²⁾, nên lợi nhuận luôn ổn định. Cùng với giá cá tra tăng trong hơn một năm trở lại đây, một lần nữa xác định tầm quan trọng của việc Quy hoạch trong sản xuất như vùng nuôi, vùng chế biến, đồng thời tập trung phát triển con giống khoẻ, sinh trưởng tốt, đảm bảo chất lượng và sản lượng thả nuôi, cũng như dự báo nhu cầu với thị trường. Ước giá trị sản xuất ngành hàng cá tra đạt 4.287 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*), tăng 0,33% so với cùng kỳ (*tương đương 14 tỷ đồng*).

- Mô hình Hội quán tiếp tục phát triển, thể hiện được vai trò là trung tâm kết nối cộng đồng bên trong Hội quán và bên ngoài xã hội. Đến nay, đã thành lập 52 Hội quán gắn với từng ngành hàng đặc trưng của địa phương. Để tạo sự gắn kết giữa người dân với các nhà khoa học, các doanh nghiệp, Tỉnh đã hỗ trợ xây dựng website, điện thoại thông minh, máy vi tính, đường truyền cáp quang, tivi/máy chiếu⁽¹³⁾... và thực hiện kết nối Hội nghị trực tuyến với các Hội quán, chuyển tải thông tin nhanh chóng và kịp thời⁽¹⁴⁾.

⁽¹⁰⁾. Vùng chăn nuôi vịt (huyện Cao Lãnh, Hồng Ngự, Tam Nông làm vùng sản xuất vịt hướng thịt; chọn huyện Tháp Mười và Tam Nông làm vùng sản xuất vịt hướng trứng, gắn với các doanh nghiệp. Quy hoạch vùng ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi vịt ở huyện Tháp Mười, Cao Lãnh); vùng chăn nuôi heo (trọng điểm các huyện Châu Thành, Tháp Mười, Tam Nông); vùng chăn nuôi bò (trọng điểm các huyện Tân Hồng, Hồng Ngự, Thanh Bình, Lấp Vò).

⁽¹¹⁾. Giá bán cao hơn từ 150 đến 250 đồng/trứng so với giá trứng vịt nuôi chạy đồng hoặc không có liên kết sản xuất - tiêu thụ.

⁽¹²⁾. Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long, Công ty CP Đầu tư và phát triển Đa quốc gia IDI, Công ty CP Vĩnh Hoàn, Công ty TNHH Hùng Cá...

⁽¹³⁾. Đã hỗ trợ 35 máy tính; 28 wifi; 20 tivi/máy chiếu; 37 điện thoại thông minh; có 26/42 Hội quán cơ bản đáp ứng điều kiện thiết bị để kết nối Hội nghị trực tuyến.

⁽¹⁴⁾. Ngày 04/5/2018, UBND Tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến với 26 Hội quán nông dân.

- Kinh tế hợp tác tiếp tục được quan tâm củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, trong tháng 6 thành lập 02 hợp tác xã mới, toàn Tỉnh có 190 hợp tác xã⁽¹⁵⁾. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đã đi vào cuộc sống, nhiều mô hình tương trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ thoát nghèo được nhân rộng⁽¹⁶⁾. Mô hình cộng đồng dân cư tham gia xây dựng nông thôn mới (*thí điểm tại xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh và xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh*) đã phát huy tốt nhất tinh thần làm chủ của người dân trong giải quyết các vấn đề chung của xã hội. Đến nay, có 39/119 xã đạt tiêu chí nông thôn mới. Thành phố Sa Đéc đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. UBND Tỉnh chỉ đạo các sở, ngành Tỉnh phối hợp với huyện Tháp Mười phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào năm 2020.

* Công nghiệp, thương mại và dịch vụ

Các ngành, địa phương đã tích cực triển khai đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp, chủ động nắm bắt tình hình và nỗ lực tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nhằm duy trì sản xuất nên hầu hết các sản phẩm công nghiệp chế biến chủ lực của Tỉnh đều tăng. Ước tính giá trị sản xuất trong tháng 6 đạt 5.065.139 triệu đồng (*giá so sánh 2010*), tăng 6,97 % so với tháng trước và tăng 13,78% so với cùng kỳ năm trước⁽¹⁷⁾, lũy kế trong 6 tháng đầu năm đạt 27.816.525 triệu đồng, tăng 8,0% so với cùng kỳ⁽¹⁸⁾, cao hơn mức tăng của năm 2017 (mức tăng của năm 2017 chỉ đạt 3,97%).

Tình hình giá cả thị trường trong những tháng đầu năm trên địa bàn Tỉnh nhìn chung tương đối ổn định, hàng hoá lưu thông trên thị trường rất phong phú, đa dạng đáp ứng tốt nhu cầu mua sắm của người tiêu dùng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ trong tháng 6 là 7.108 tỷ đồng, tăng 0,77% so với tháng trước và tăng 11,68% so với cùng kỳ năm 2017, lũy kế 6 tháng đầu năm 2018 đạt 42.332 tỷ đồng, tăng 7,50% so với cùng kỳ năm 2017.

Tình hình xuất khẩu trong tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2018 khả quan; Các sản phẩm xuất khẩu chủ lực (*gạo, cá tra*) đều tăng trưởng, do các thị trường nhập khẩu gạo truyền thống như Indonesia, Malaysia, Philippines tăng lượng dự trữ trong nước trong khi nguồn cung cho thị trường hạn chế; việc ký kết các hợp đồng xuất khẩu cá tra tương đối thuận lợi do nhu cầu tăng. Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá chủ yếu (không tính xăng dầu tạm nhập, tái xuất) trong tháng 6 ước đạt 98 triệu USD, tăng 4,42% so với tháng trước và tăng 30,80% so với cùng kỳ năm

⁽¹⁵⁾. Trong đó, có 150 HTX nông nghiệp -thủy sản ; 05 HTX tiểu thủ công nghiệp; 01 HTX xây dựng; 17 Quỹ tín dụng nhân dân; 05 HTX thương mại; 12 HTX vận tải.

⁽¹⁶⁾. Mô hình giảm giá thành sản xuất, liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản, mô hình “3 trong 1”, mô hình “5 không, 3 sạch”, mô hình “hùn vốn cất nhà”...

⁽¹⁷⁾. Trong đó, các sản phẩm chủ yếu có sản lượng tăng như sau: Cá phi lê đông lạnh tăng 7,1% so với tháng trước và tăng 7,77% so với cùng kỳ; Gạo xay sát, lau bóng tăng 1,88% so với tháng trước và tăng 2,25% so cùng kỳ; Thức ăn thủy sản tăng 3,07% so với tháng trước và tăng 4,07% so với cùng kỳ;

⁽¹⁸⁾. Sản lượng các sản phẩm chủ yếu Cá phi lê đông lạnh tăng 8,3% so với cùng kỳ; Gạo xay sát, lau bóng tăng 1,65% so cùng kỳ; Thức ăn thủy sản tăng 15,51% so với cùng kỳ;

trước, lũy kế 6 tháng đầu năm ước đạt 523 triệu USD, tăng 36,58% so với cùng kỳ năm trước⁽¹⁹⁾. Hàng hóa nhập khẩu chủ yếu vẫn là xăng dầu, nguyên phụ liệu sản xuất tân dược, thức ăn gia súc và nguyên liệu với trị giá nhập khẩu trong tháng 6 ước tính đạt 37 triệu USD, lũy kế 6 tháng đầu năm ước tính đạt 231 triệu USD bằng 118,09% so với cùng kỳ năm 2017.

UBND Tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thành công Tuần lễ Văn hóa - Du lịch với nhiều hoạt động phong phú, đặc sắc, góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, sản phẩm đặc trưng của du lịch Đồng Tháp, tạo điểm nhấn thu hút du khách. Hoạt động phục vụ Tết của ngành du lịch tạo ấn tượng tốt cho du khách về không khí Tết cổ truyền, các khu, điểm tham quan có sự chuẩn bị khá chu đáo về cơ sở vật chất phục vụ với nhiều mô hình và điểm tham quan mới như: Các điểm du lịch cộng đồng tham quan vườn Quýt hồng huyện Lai Vung; các điểm vui chơi giải trí, homestay, tham quan thưởng lãm, trải nghiệm, chụp ảnh ở thành phố Sa Đéc và Khu du lịch Văn hóa Phương Nam đã thu hút đông đảo du khách, các địa phương tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ du lịch thiết thực⁽²⁰⁾... Kết quả, 6 tháng đầu năm đã thu hút trên 1,8 triệu lượt du khách đến tham quan du lịch trên địa bàn (*trong đó có 40.000 lượt khách quốc tế, tăng 4,43% so với cùng kỳ*), doanh thu du lịch ước đạt 380 tỷ đồng, tăng 28,7% so với cùng kỳ (*tương đương 84,7 tỷ đồng*). Riêng tháng 6, tổng lượt khách du lịch ước thực hiện đạt 120.000 lượt khách (có khoảng 3.000 khách quốc tế), tăng 48,90% so với cùng kỳ năm 2017. Tổng doanh thu du lịch ước thực hiện 40 tỷ đồng tăng 38,24% so với cùng kỳ, trong đó doanh thu du lịch dịch vụ 25 tỷ đồng, tăng 38,24% so với cùng kỳ.

* Đầu tư xây dựng cơ bản, phát triển kinh doanh, thu hút đầu tư.

Ngay từ đầu năm, các sở ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đều chủ động và khẩn trương triển khai kế hoạch vốn năm 2018. Tuy nhiên, trong những tháng đầu năm, các chủ đầu tư tập trung giải ngân vốn kế hoạch năm 2017 và chuẩn bị thực hiện đầu tư nên kết quả giải ngân đến ngày 30/5/2018 chưa cao, đạt 823.816 triệu đồng, chiếm 17,36% so với kế hoạch đã phân bổ; Ước thực hiện giá trị giải ngân 6 tháng đầu năm 983.078 tỷ đồng, đạt 20,71% so với kế hoạch (thấp hơn so với cùng kỳ năm 2017 là 8,69%).

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, cải thiện, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh PCI theo kế hoạch UBND Tỉnh phân công các Sở, ban, ngành Tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố. Chỉ số PCI năm 2017, Đồng Tháp tiếp tục nằm trong nhóm 03 tỉnh, thành phố dẫn đầu bảng xếp hạng cả nước, đứng đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long, là địa

⁽¹⁹⁾. Xuất khẩu thủy sản của tỉnh tăng 27,61% về giá trị và 17,54% về lượng; Đặc biệt mặt hàng gạo có trị giá xuất khẩu tăng 214,09% về giá trị và 172,79% về lượng.

⁽²⁰⁾. Thành phố Sa Đéc tổ chức tập huấn kỹ năng giao tiếp trong hoạt động du lịch; Thành phố Cao Lãnh tiếp tục hỗ trợ 02 điểm du lịch tại Tân Thuận Đông hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao kỹ năng phục vụ khách, bổ sung thêm sản phẩm dịch vụ. Các huyện Châu Thành, Cao Lãnh, Tháp Mười, Thanh Bình, Hồng Ngự, Lấp Vò và thị xã Hồng Ngự tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020 của địa phương.

phương có 10 năm liên tục xếp trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành rất tốt. Trong 6 tháng đầu năm, Tỉnh đã chấp thuận chủ trương và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 12 dự án, với tổng vốn đăng ký khoảng 1.229 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, Tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp (Tổ chức chuỗi chương trình tập huấn "Khởi sự doanh nghiệp" với chủ đề "Ứng dụng công nghệ trong Nông nghiệp Du lịch, phát triển sản phẩm khởi nghiệp từ tài nguyên bản địa", Hội thảo "Đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp và Hoạt động đầu tư khởi nghiệp" và Chương trình "Kết nối doanh nghiệp khởi nghiệp và Nhà đầu tư"...), thành lập Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp và Khởi nghiệp Tỉnh, hỗ trợ vốn và tư vấn chính sách tín dụng cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua Quỹ Bảo lãnh tín dụng và Hỗ trợ khởi nghiệp Tỉnh... Nhờ đó, trong tháng 6 có thêm 31 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 91 tỷ đồng, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới từ đầu năm đến nay là 289 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký khoảng 1.484 tỷ đồng⁽²¹⁾. Tổng số doanh nghiệp thực tế đang hoạt động trên địa bàn là khoảng 3.556 doanh nghiệp.

* Tài chính, tín dụng

- Công tác quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo đúng theo quy định và dự toán. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tính đến ngày 12/6/2018 là 3.229 tỷ đồng, đạt 48,26% dự toán và bằng 101,10% so với cùng kỳ. Chi cân đối ngân sách địa phương là 4.658 tỷ đồng, đạt 45,79% dự toán, bằng 112,73% so với cùng kỳ.

- Hoạt động tín dụng tiếp tục được duy trì ổn định. Ước tính đến ngày 30/6/2018, huy động vốn đạt 42.148 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 0,55%; so với đầu năm tăng 13,60%; dư nợ cho vay đạt 54.470 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 0,18%, so với đầu năm tăng 4.198 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 8,35%; nợ xấu là 401 tỷ đồng, chiếm 0,74% tổng dư nợ, tỷ lệ nợ xấu giảm so với tháng 5 do các chi nhánh ngân hàng thương mại đã xử lý nợ xấu của các doanh nghiệp trên địa bàn.

2.2. Về văn hoá - xã hội

Quy mô, mạng lưới trường, lớp học và trang thiết bị dạy học ở các bậc học, cấp học được quan tâm đầu tư (*ngoài nguồn ngân sách nhà nước, đã huy động từ nguồn xã hội hóa được 10 tỷ đồng*), qua đó đã đưa vào sử dụng 65 phòng học, 112 phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học tập tại các địa phương; tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường ở các cấp học đều đạt chỉ tiêu⁽²²⁾; lồng ghép nội dung khởi nghiệp vào hoạt động hướng nghiệp, ngoại khoá cho học sinh từ cấp trung học cơ sở. Trong 6 tháng đầu năm, Tỉnh có thêm 04 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt

⁽²¹⁾. Lũy kế 6 tháng đầu năm (tính đến ngày 19/6/2018), Giải thể có: 58 doanh nghiệp; Tạm ngưng có: 97 doanh nghiệp; Bỏ địa chỉ có: 53 doanh nghiệp; Tái hoạt động có: 31 doanh nghiệp.

⁽²²⁾. Trong đó, nhà trẻ đạt 23,8%; mẫu giáo 3-5 tuổi đạt 89,5 %; mẫu giáo 5 tuổi đạt 99,97%; tiểu học đạt 99,9%; THCS đạt 96,22%; THPT đạt 62,1%. Tỷ lệ học sinh vào học các lớp đầu cấp: lớp 1 đạt 100%; lớp 6 đạt 99,8%; lớp 10 đạt 99,43%. Tổ chức 27 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo cộng đồng với 607 trẻ.

chuẩn quốc gia các cấp học lên 245/708 trường⁽²³⁾, kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia Trung học phổ thông có 20 học sinh đạt giải (*xếp hạng Nhì khu vực đồng bằng sông Cửu Long*); thu hút thêm 02 dự án đầu tư trường mầm non, với tổng vốn đăng ký 60 tỷ đồng.

Công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ giảm nghèo được thực hiện đạt được kết quả thiết thực. Từ đầu năm đến nay đã giải quyết việc làm cho cho 18.335 lao động (tăng 1.145 lao động so với cùng kỳ 2017) đạt 61,12% kế hoạch năm, trong đó có 939 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

Nguồn nhân lực y tế được cải thiện, nhiều trang thiết bị, kỹ thuật mới được triển khai thực hiện⁽²⁴⁾, Bệnh viện Da liễu Đồng Tháp đi vào hoạt động, đáp ứng nhu cầu khám và chữa bệnh da liễu cho nhân dân trong Tỉnh và khu vực. Tỉnh đã tổ chức lễ khởi công xây dựng Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp có quy mô 700 giường bệnh với tổng mức đầu tư trên 1.700 tỷ đồng, dự kiến công trình sẽ hoàn thành trong năm 2019. Ngoài nguồn vốn đầu tư công, đã có thêm dự án Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa Hồng Ngự có quy mô 100 giường bệnh đang được triển khai thủ tục đầu tư theo hình thức xã hội hóa, đồng thời Tỉnh đang thẩm định đề nghị đầu tư Bệnh viện Sản Nhi Đồng Tháp. Quy chế phối hợp giữa các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập đã phát huy hiệu quả trong việc sử dụng cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Công tác kiểm tra bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm được tăng cường⁽²⁵⁾. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 78,45%.

Hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục phát triển⁽²⁶⁾; tổ chức thành công Đại hội Thể dục Thể thao cấp Huyện, Tỉnh; cử 228 vận động viên tham dự các giải đấu, qua đó đã đạt 62 huy chương vàng, 70 huy chương bạc và 79 huy chương đồng. Thành tích nổi bật: Xếp hạng nhì toàn đoàn giải cờ vua Đồng bằng sông Cửu Long mở rộng mừng Đảng - mừng Xuân năm 2018; xếp nhất toàn đoàn Giải đá cầu các đội mạnh toàn quốc; xếp nhì toàn đoàn Giải Karate miền Nam; đội bóng đá U19 Đồng Tháp vô địch giải bóng đá U19 quốc gia năm 2018.

2.3. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh.

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Tỉnh tiếp tục tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính góp phần tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Tỉnh; nhiều cơ quan và đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp tinh

⁽²³⁾. Mầm non 59 trường, đạt tỷ lệ 31,7%; Tiểu học 99 trường, đạt tỷ lệ 31,6%; THCS 61 trường, đạt tỷ lệ 43,2%; THPT 26 trường, đạt tỷ lệ 60,4%.

⁽²⁴⁾. Phẫu thuật nội soi đại trực tràng, cắt u thận, tử cung, phẫu thuật nội soi ổ bụng cố định sàn chậu vào mồm nhỏ xương cụt, điều trị sa sinh dục thể nặng; trang bị hệ thống nội soi ổ bụng OLYMPUS UTV - S190, trang bị 02 xe điện để vận chuyển bệnh nhân trong khuôn viên Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp...

⁽²⁵⁾. Đã tổ chức thanh, kiểm tra trên 3.602 lượt cơ sở, qua đó phát hiện và xử lý 519 cơ sở vi phạm, trong đó có 02 cơ sở bị xử phạt vi phạm hành chính, các trường hợp còn lại cho cam kết không tái phạm.

⁽²⁶⁾. Tổ chức 117 cuộc thi đấu, giao lưu thể thao với trên 20.000 VĐV tham dự.

gọn, giảm đầu mối, giúp hoạt động hiệu quả hơn⁽²⁷⁾; công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2017 các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện; tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá kết quả thực hiện chỉ số PAR, PAPI năm 2017, những tiêu chí còn hạn chế và giải pháp để các đơn vị khắc phục. Ngoài ra, UBND Tỉnh đồng ý chủ trương thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công (*cơ quan hành chính không nhất thiết phải thực hiện*) cho Bưu điện, góp phần tinh giản biên chế, giảm tải công việc.

Mô hình Trung tâm Hành chính công tiếp tục phát huy hiệu quả, hướng tới sự tiện lợi cho tổ chức và cá nhân; tiếp tục nâng cao tính phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần vào chủ trương xây dựng chính quyền thân thiện và nền hành chính phục vụ trên địa bàn tỉnh. Từ đầu năm đến nay, việc tiếp nhận và trả kết quả không có hồ sơ trễ hạn; nhiều dịch vụ công tiện ích⁽²⁸⁾ được triển khai giúp người dân, tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính, góp phần tiết kiệm chi phí, thời gian, công sức cho người dân và doanh nghiệp. Việc tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, công dân, doanh nghiệp, báo, đài thông qua mạng xã hội Facebook, Zalo và Cổng Thông tin điện tử tiếp tục thực hiện, được đa số người dân và tổ chức đồng tình.

Các lực lượng thực hiện nghiêm công tác trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp bảo vệ tốt các địa bàn, mục tiêu trọng yếu, nhất là bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Tình hình an toàn giao thông, theo số liệu của Ban an toàn giao thông tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2018 (từ ngày 16/12/2017 đến ngày 14/6/2018), toàn tỉnh xảy ra 70⁽²⁹⁾ so với cùng kỳ năm 2017 số vụ tai nạn giao thông tăng 05 vụ, số người chết không tăng, số người bị thương giảm 11 người. Cũng trong 6 tháng đầu năm xảy ra 20 vụ cháy, ước tính giá trị thiệt hại khoảng 4.468 triệu đồng, tăng 05 vụ so với cùng kỳ năm 2017. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới tiếp tục được giữ vững ổn định; người dân hai bên biên giới qua lại, mua bán, thăm thân nhân diễn ra bình thường. Công tác đối ngoại được củng cố và mở rộng, nhất là quan hệ hợp tác hữu nghị với các tỉnh giáp biên giới thuộc Vương quốc Campuchia.

⁽²⁷⁾. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức Sở Ngoại vụ; thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Tháp trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Đồng Tháp, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe và Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS tỉnh Đồng Tháp; tổ chức lại Trung tâm Giống Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Trại Nghiên cứu thực nghiệm nông nghiệp Bình Thạnh trực thuộc Trung tâm Ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao tỉnh Đồng Tháp; sáp nhập Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Đài Truyền thanh, Nhà Thiếu nhi và Thư viện thành Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh trực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; thành lập Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp cấp Huyện...

⁽²⁸⁾. Thực hiện gửi và nhận hồ sơ qua đường bưu chính; triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; gửi tin nhắn (*sms*) thông báo tình trạng giải quyết hồ sơ; triển khai thực hiện tốt các quy trình liên thông; xây dựng kênh thông tin dịch vụ công tỉnh Đồng Tháp trên ứng dụng zalo; thực hiện video clip đồ họa hướng dẫn về thủ tục hành chính...

⁽²⁹⁾. Trong 70 vụ tai nạn giao thông có 67 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 70 người chết, 18 người bị thương; 03 vụ tai nạn giao thông đường thủy làm 01 người chết.

2.4. Những tồn tại và hạn chế.

- Bên cạnh những kết quả nêu trên, ngành nông nghiệp còn gặp một số khó khăn, như: Đối với ngành hàng lúa, việc chuyển đổi diện tích trồng lúa sang cây trồng khác làm ảnh hưởng đến quy hoạch vùng trồng lúa của Tỉnh; Chất lượng gạo giảm, giá lúa Hè thu giảm do ảnh hưởng thời tiết. Đối với ngành hàng nuôi cá tra, chất lượng cá tra giống chưa cao. Đối với ngành hàng hoa kiểng, đa số diện tích hoa, kiểng bị ảnh hưởng của thời tiết do kiểu trồng truyền thống. Đối với ngành hàng xoài, giá xoài giảm xuống mức kỷ lục, thấp nhất trong vòng 5 năm khiến nông dân trồng xoài gặp nhiều khó khăn.

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn chậm so với yêu cầu (do quy trình thẩm tra, thẩm định, phê duyệt thiết kế và dự toán phức tạp, kéo dài dẫn đến chậm trễ tiến độ triển khai thực hiện dự án, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng,...)

- Mặc dù hoạt động du lịch phát triển với nhiều dấu ấn đột phá nhưng du lịch tỉnh chưa giữ chân du khách lưu trú lâu ngày. Nguyên nhân là do sản phẩm dịch vụ thiếu tính đa dạng; Chưa thu hút được nhà đầu tư lớn trong lĩnh vực này.

- Số lao động đi làm việc ở nước ngoài sau khi hết hạn hợp đồng nhưng không về nước còn nhiều, làm ảnh hưởng đến việc ký kết hợp đồng lao động với các lao động mới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất vụ lúa Hè thu, Thu đông năm 2018; Dự báo và nắm bắt kịp thời tình hình thời tiết, dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi, để có giải pháp phòng trừ hiệu quả, hướng dẫn người dân thực hiện phòng chống giông lốc vào mùa mưa.

2. Phối hợp các Tỉnh và sở, ban, ngành Tỉnh hoàn chỉnh Đề án Liên kết phát triển bền vững Tiểu vùng Đồng Tháp Mười (*Đồng Tháp - Tiền Giang - Long An*); điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; Tiến hành rà soát Quy hoạch nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2020 tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp với định hướng tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

3. Thực hiện tốt công tác dự báo nhu cầu của thị trường trên các phương tiện, thông tin thị chúng; Khuyến khích ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật nhằm tăng năng suất, chất lượng và giảm giá thành sản xuất; Hỗ trợ và tạo điều kiện ứng dụng công nghệ chế biến sau thu hoạch nông sản trên địa bàn Tỉnh; Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất an toàn, nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm; Tiếp tục nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ; Hỗ trợ nâng cao chất lượng kinh tế hợp tác, trọng tâm là các hợp tác xã tham gia chuỗi ngành hàng; Tăng cường xúc tiến thương mại trong và ngoài nước để tìm thị trường.

4. Tập trung rà soát, cắt giảm, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh;

tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

5. Xây dựng báo cáo đánh giá giữa kỳ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công năm 2019.

6. Triển khai thực hiện Kế hoạch về Tiếp tục thúc đẩy phát triển du lịch gắn với sản phẩm đặc trưng năm 2018, nhân rộng và phát triển đa dạng hóa các mô hình du lịch; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực du lịch⁽³⁰⁾.

7. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (Theo dõi, nắm bắt tình hình để hỗ trợ và vận động các lao động đã hết thời hạn hợp đồng quay về nước); thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống, khắc phục thiên tai, dịch bệnh khi có tình huống xảy ra; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, du lịch.

8. Theo dõi và tập trung thực hiện các dự án, công trình đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, giải ngân nhanh vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

9. Tiếp tục đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là việc mua bán và sử dụng ma túy; kiềm chế, đẩy lùi tai nạn giao thông, lập lại trật tự, mỹ quan đô thị, bảo đảm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”. Duy trì và mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị với các tỉnh biên giới thuộc Vương quốc Campuchia.

Trên đây là báo cáo triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 6, 6 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Vụ KTĐP<
- Vụ TH kinh tế QD
- Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ;
- VP Tỉnh Ủy;
- VP UBND Tỉnh;
- Cục Thống kê;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC

Trương Hòa Châu

⁽³⁰⁾. Tập huấn kiến thức về phát triển du lịch cộng đồng, du lịch có trách nhiệm, tập huấn kiến thức về kỹ năng giao tiếp – chăm sóc khách hàng và quy trình đón tiếp và phục vụ khách, tập huấn kiến thức về xây dựng và phát triển dịch vụ du lịch tại điểm tham quan du lịch cộng đồng, tập huấn kiến thức, kỹ năng tiếp thị quảng bá sản phẩm và thương mại hóa sản phẩm cho các làng nghề thủ công, vườn cây ăn trái...